

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Khối ngoại gia tăng bán ròng

▶ VN-Index giảm điểm trở lại trong phiên giao dịch ngày thứ Tư với lực bán gia tăng mạnh ở VIC VHM, gây áp lực lên chỉ số chung. Riêng cổ phiếu VIC giảm 3.2%, đóng góp 12 điểm vào mức giảm của thị trường. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu ngân hàng như TCB HDB LPB đóng vai trò nâng đỡ khá tốt, giúp thị trường không giảm quá sâu. Thanh khoản gia tăng trong phiên giảm điểm, giá trị giao dịch HOSE đạt 17.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng 669 triệu cổ phiếu được giao dịch. Nhìn chung, chỉ số vẫn đang giao dịch sideways trong biên độ, và thiếu sự đồng thuận từ phía dòng tiền để đủ động lực bứt phá lên các vùng điểm cao hơn.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 15.28 điểm (-0.84%), đóng phiên ở 1,801.65 điểm; HNX-Index giảm 0.48 điểm (-0.17%), đạt 276.45 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt 18.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 735 triệu cổ phiếu được giao dịch, tăng so với phiên trước đó, tuy vẫn đang thấp hơn mức bình quân 20 phiên. Khối ngoại gia tăng biên độ bán lên 2,500 tỷ đồng, cho cả phiên thì giá trị bán ròng là 1,061 tỷ đồng.

▶ TCB (+2.63%), LPB (+2.16%), GEE (+6.62%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, VIC (-3.20%), VHM (-1.73%), VPL (-3.18%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Thị trường ghi nhận đã giảm của hầu hết các nhóm ngành, thanh khoản thấp. Cấu trúc thị trường vẫn không thay đổi khi giao dịch tại vùng 1,800 trong suốt 5 tuần qua. Nhóm VIC trong các phiên gần đây tăng giảm đan xen chỉ phối diễn biến thị trường, khi các nhóm khác ít thay đổi. Hiện tại, VNINDEX đang hình thành cấu trúc vững chắc trên MA 50 mở ra kỳ vọng hướng về vùng cao hơn trong một xu thế uptrend. Tuy nhiên, dòng tiền hiện vẫn chưa có sự đồng thuận để đẩy giá tăng. Vùng hỗ trợ kháng cự tham chiếu là 1,680 – 1,900 điểm.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: kỳ vọng dòng tiền mua ròng của khối ngoại sẽ tham gia mạnh mẽ hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư trong nước, xác nhận xu hướng uptrend, giúp VN-Index hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu lực mua ròng khối ngoại không đủ mạnh; các yếu tố vĩ mô khác kém ủng hộ như: lãi suất nội địa tiếp tục tăng, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền và sẽ khó bứt phá khỏi xu hướng hiện tại.

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (20%): Thị trường hướng tới mức 1,900 điểm mà không cần tích lũy
- Cơ sở (60%): Thị trường phản ứng tốt và tích lũy trên MA50
- Kém tích cực (20%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,725

Chiến lược: Nhà đầu tư xem xét giải ngân vùng thấp tại nhóm vốn hóa lớn được dòng vốn nâng hạng tập trung giải ngân, có định giá hấp dẫn cùng nền tảng cơ bản (FA) tốt. Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn thận trọng và không mua đuổi giá cao vì xu hướng chính vẫn là sideways trong biên độ.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,802	-0.8	1.9	10.2	13.8	2.0	8,737,937
VN30 Index	1,955	-0.5	1.4	7.3	11.6	2.0	6,700,335
VN Midcap	1,895	0.5	-3.1	-23.0	12.1	1.1	1,313,746
VN Smallcap	1,241	0.5	-1.8	-21.9	11.1	0.8	294,226
HNX Index	276	-0.2	-2.7	1.3	13.9	1.5	412,687
UpCom	126	-0.1	-1.2	14.5	13.4	1.8	660,481

Nhóm ngành (tỷ đồng)

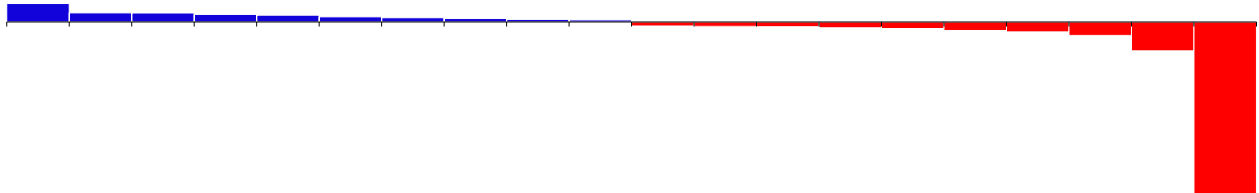
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.3	-2.1	46.1	1.6	17.7	4.0	253,016
Bảo hiểm	-0.4	6.6	14.7	1.1	15.2	1.8	63,757
Bất động sản	-2.6	-2.4	17.0	1.9	35.1	3.6	2,718,936
CNTT	-0.7	0.4	-23.6	0.7	13.1	2.8	136,295
Dầu khí	-0.4	1.0	3.9	1.1	24.2	2.5	64,724
Dịch vụ tài chính	-0.6	-7.2	-6.2	1.3	14.8	1.7	398,319
Tiền ích	-0.7	0.1	5.6	1.2	14.3	2.0	342,140
Du lịch và Giải trí	-1.7	0.8	-15.9	0.9	28.0	4.3	317,306
Hàng & DV CN	-0.2	-0.8	-3.7	0.9	12.5	1.5	162,360
Hàng CN & Gia dụng	-0.4	-8.7	-33.8	0.7	7.2	1.1	38,310
Hóa chất	0.1	-1.8	7.7	0.9	15.5	1.7	206,406
Ngân hàng	0.3	-1.1	0.0	0.9	9.3	1.5	2,606,157
Ô tô và phụ tùng	0.1	-3.5	-13.7	0.7	3.2	0.8	13,745
Tài nguyên Cơ bản	-0.4	-5.1	-11.5	0.8	12.6	1.2	217,334
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.8	-1.8	-11.4	1.3	17.6	3.0	609,958
Truyền thông	5.6	-3.1	-26.8	0.6	20.2	0.8	1,967
Xây dựng và Vật liệu	0.6	-3.4	-14.4	0.7	10.3	1.2	123,700
Y tế	-0.3	-2.8	-13.2	0.9	16.5	1.9	35,015

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	0.2	0.6	2.0	-0.6	2.5	3.6
USD/JPY	158	0.3	1.0	-0.8	-2.3	0.7	6.9
USD/CNY	7	0.1	0.0	-0.2	-1.2	-4.0	-5.7
KRW/USD	1,366	0.7	-0.8	-1.3	-11.0	-5.2	-2.1
EUR/USD	1	0.3	0.5	2.2	-0.3	2.9	3.5
USD/VND	25,982	-0.1	0.0	-0.7	-1.3	-1.2	-1.6
Dầu Thô	90	-0.6	-12.2	3.3	22.9	56.6	41.8
Xăng	349	0.2	0.2	4.3	18.1	104.8	74.7
Khí đốt	3	1.6	4.2	8.6	-4.3	-18.3	5.5
Coal	145	0.9	0.6	10.6	1.0	35.3	39.9
Vàng	4,319	-0.9	1.3	-7.2	4.9	0.0	14.8
Thép cuộn TQ	3,318	0.0	-0.2	1.0	-0.7	1.5	-3.2

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



TCB	LPB	GEE	MSB	HDB	FRT	TPB	BID	PGV	HCM	SSB	VNM	VPB	CTG	MCH	GAS	VCB	VPL	VHM	VIC
(2.63%)	(2.16%)	(6.62%)	(4.81%)	(1.63%)	(6.95%)	(3.51%)	(4.59%)	(3.29%)	(2.00%)	(-1.91%)	(-1.14%)	(-0.71%)	(-0.81%)	(-1.19%)	(-1.40%)	(-0.68%)	(-3.18%)	(-1.73%)	(-3.20%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. HPG – Nguyên vật liệu:** Dự án nhà máy thép ray Hòa Phát Dung Quất đạt 70% tiến độ với vốn đầu tư 10,000 tỷ đồng. Sản phẩm thép ray đường sắt cao tốc đầu tiên dự kiến ra mắt vào tháng 1/2027.
- 2. VHM – Bất động sản:** Vinhomes Green Paradise tại Cần Giờ đã bàn giao những căn nhà phố đầu tiên. Dự án kết nối với trung tâm TP HCM chỉ trong 13 phút nhờ đường sắt tốc độ cao và sở hữu mật độ xây dựng thấp 17%.
- 3. NVB – Ngân hàng:** NCB dự kiến phát hành 3.3 tỷ cổ phiếu riêng lẻ trong giai đoạn 2027 để tăng vốn điều lệ lên 62,280 tỷ đồng. Thông tin này giúp thị giá cổ phiếu NVB tăng 24.6% trong các phiên giao dịch gần đây.
- 4. TPB – Ngân hàng:** TPBank huy động thành công 450 tỷ đồng trái phiếu mã TPBL12612 kỳ hạn 3 năm với lãi suất cố định 9.1%/năm. Lô trái phiếu này dự kiến đáo hạn vào ngày 15/9/2029.
- 5. HHV – Xây dựng:** HHV ký hợp đồng thực hiện gói thầu XL.02 thuộc cao tốc Quy Nhơn – Pleiku với giá trị dự kiến 613.81 tỷ đồng. Thời gian thực hiện dự án kéo dài đến trước ngày 12/10/2029.
- 6. PNJ – Bán lẻ:** Bà Trần Phương Ngọc Hà đã bán thành công 18 triệu cổ phiếu PNJ từ ngày 11/9/2026 đến 18/9/2026. Sau giao dịch, tỷ lệ sở hữu của bà tại PNJ giảm từ 3.59% xuống còn 0.08% vốn điều lệ.
- 7. BAF – Thực phẩm và đồ uống:** BAF Việt Nam dự kiến phát hành 8 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Tổng giá trị phát hành đạt 80 tỷ đồng nhằm bổ sung vốn lưu động và ghi nhận đóng góp của nhân sự chủ chốt.
- 8. BID – Ngân hàng:** HOSE chấp thuận cho BIDV niêm yết bổ sung hơn 498 triệu cổ phiếu từ ngày 23/9/2026. Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết của ngân hàng tăng lên 7,78 tỷ đơn vị tương ứng mức tăng 6,84%.
- 9. PSI – Dịch vụ tài chính:** Chứng khoán Dầu khí vừa huy động thành công 30 tỷ đồng qua lô trái phiếu PSIL12601 kỳ hạn 24 tháng. Lô trái phiếu này có lãi suất cố định 9,95%/năm và được phát hành vào ngày 7/9/2026.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM - HDB

HDB – Ngân hàng: HDBank được NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm tối đa 22.015 tỷ đồng thông qua trả cổ tức, phát hành từ quỹ dự trữ và chào bán riêng lẻ. Sau khi hoàn tất, vốn điều lệ ngân hàng sẽ vượt 72.000 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần				9/22/2026	9/23/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Truyền thông				161.4	2	9	4	
2	Bán lẻ				70.0	389	710	418	
3	Ngân hàng				10.7	2,769	5,049	4,560	
4	Xây dựng và Vật liệu				9.8	239	297	270	
5	Hóa chất				9.1	292	395	362	
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp				7.7	903	894	830	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.8				252	184	191	
8	Bảo hiểm	-10.6				49	55	62	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-18.0				156	167	204	
10	Tài nguyên Cơ bản	-25.1				248	340	453	
11	Ô tô và phụ tùng	-25.6				11	12	16	
12	Du lịch và Giải trí	-29.8				171	146	208	
13	Thực phẩm và đồ uống	-30.1				928	492	704	
14	Dầu khí	-34.5				750	576	880	
15	Dịch vụ tài chính	-36.7				829	984	1,554	
16	Bất động sản	-36.9				1,468	1,820	2,886	
17	Công nghệ Thông tin	-56.1				336	243	554	

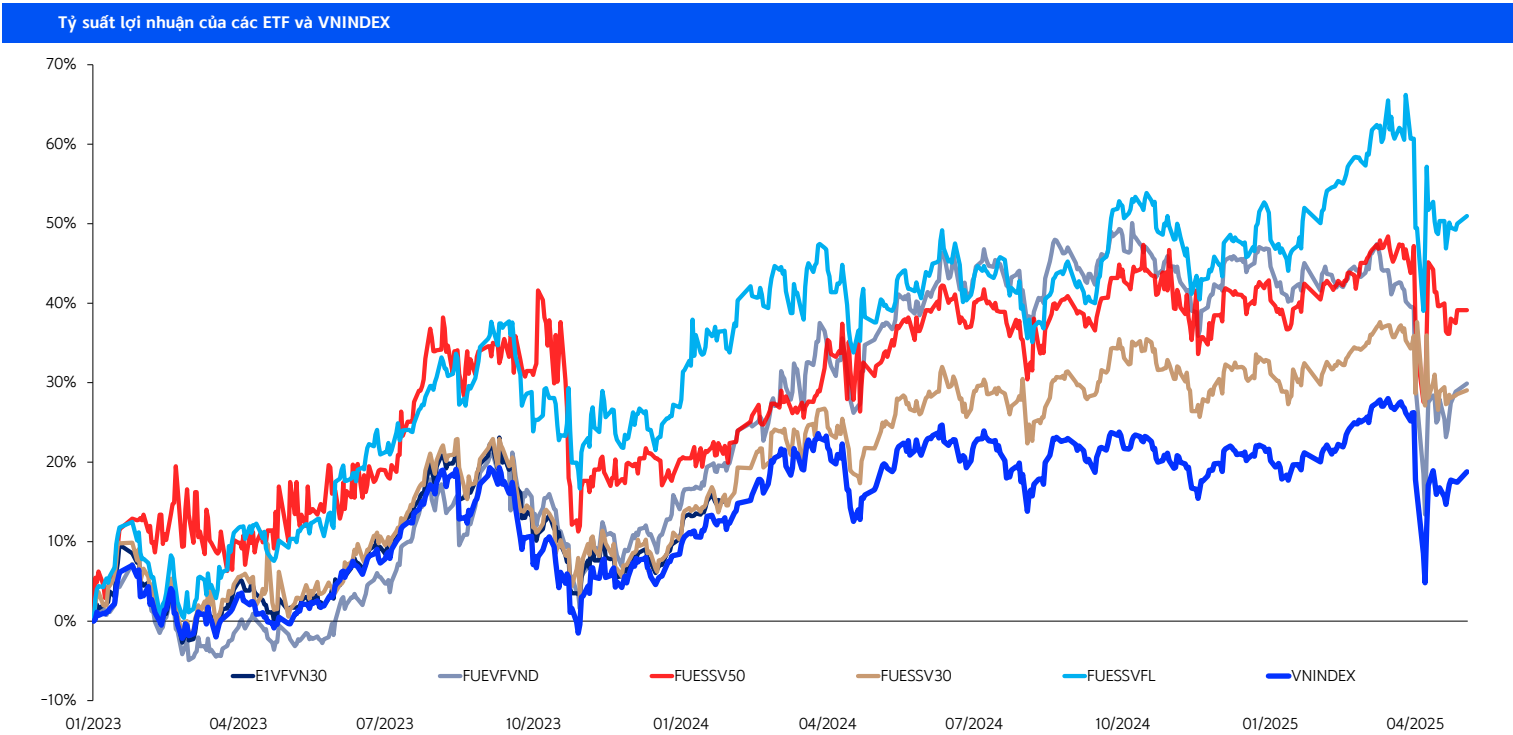
Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	14,150	4.8	10.1	36.9	511	406.3	
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	70,900	6.6	12.7	-48.0	145	242.6	
PET	Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	Bán lẻ	44,400	7.0	15.6	87.2	571	86.0	
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,100	-4.1	-0.4	38.1	31	200.0	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	69,800	-0.7	3.6	-9.4	(28)	234.5	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
PET	Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	Bán lẻ	44,400	7.0	15.6	84.5	389.1	1647.80	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	12,450	-2.7	-0.4	-32.2	361.7	1542.30	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	8,150	-0.4	-0.2	-1.2	615.9	730.90	
TVS	Chứng khoán Thiên Việt	Dịch vụ tài chính	15,600	0.0	8.7	13.0	400.4	754.30	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	8,190	-1.3	-3.1	-7.0	9116.0	403.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					9/23/2026	1,439.3	2,501.4	-1,062.1
(288.96)	VPB	VIC	Top mua ròng		9/22/2026	1,597.8	1,543.7	54.1
(141.67)	ACB	FUESSVFL	69.89		9/21/2026	2,442.3	3,106.5	-664.2
(130.60)	VHM	TPB	42.93		9/18/2026	10,500.1	9,245.2	1,254.9
(86.00)	TCB	DCM	30.13		9/17/2026	2,560.0	2,919.4	-359.4
(76.68)	FRT	DPM	12.60		9/16/2026	2,688.0	2,444.5	243.5
(66.91)	VCB	HCM	11.79		9/15/2026	3,073.4	2,354.1	719.3
(62.15)	FPT	GEE	9.93		9/14/2026	3,974.1	3,152.5	821.7
(57.63)	CTG	POW	7.59		9/11/2026	1,921.1	2,792.0	-870.9
(53.46)	HDB	LPB	6.8		9/10/2026	1,942.6	1,573.3	369.3
(43.33)	MBB	SHB	6.7		9/9/2026	1,855.8	2,123.5	-267.7
Nguồn: Finpro					9/8/2026	1,795.0	2,194.3	-399.3
					9/7/2026	1,760.4	2,225.7	-465.2
					9/4/2026	2,519.0	2,422.4	96.6
					9/3/2026	2,585.2	4,111.2	-1,525.9
					8/28/2026	2,161.5	1,840.4	321.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã CCQ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,180	-0.1%	1.2%	-2.5%	384,500	13.5		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,190	0.0%	3.1%	2.7%	400	0.0		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,750	0.1%	0.7%	-5.3%	63,300	1.8		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	34,030	0.4%	-0.5%	-11.1%	76,200	2.6		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,600	-0.6%	1.3%	0.3%	15,400	0.4		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,600	-0.4%	-0.8%	-3.5%	12,000	0.3		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,220	0.2%	2.0%	-2.4%	6,600	0.2		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,600	0.1%	2.0%	9.2%	1,400	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,440	-0.1%	1.7%	-2.4%	4,200	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,830	1.5%	-3.6%	-20.1%	15,400	0.2		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,400	0.0%	2.8%	-1.0%	0	n.a		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,460	1.0%	-2.2%	-11.3%	1,100	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,060	-0.6%	3.5%	4.6%	4,000	0.1		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,480	n.a	-1.0%	-13.2%	2,000	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.7%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	0.0%	-5.6%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	5,952	(123)	(97)	9.4	18.5	0.9	2.24	2.1	11.3	56.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	203	-	52	5.1	24.8	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/	VNFL	606	29	68	-11.3	24.8	1.0	2.01	1.3	8.1	88.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,182	7	209	-12.0	22.0	0.9	2.61	1.7	9.7	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	710	-	-	4.5	19.7	0.8	2.09	1.8	11.0	51.6
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	259	2	14	4.9	21.9	0.7	2.27	2.1	11.1	63.0
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	535	(7)	(88)	9.3	21.5	1.0	1.88	2.0	11.5	70.5
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	70	-	-	13.3	50.8	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,442	(7)	(123)	10.2	25.3	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	277	1	2	-22.4	28.3	0.8	1.68	1.3	11.2	38.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	175	(60)	(85)	-6.0	29.7	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	195	-	(68)	-11.2	24.6	0.9	2.55	1.6	9.2	88.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	0.4	40.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	72	n.a	n.a	-12.9	26.9	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	n.a	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-15.7	22.0	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg,



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.